

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,  
bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi quản lý  
của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-BVHTTDL ngày 26 ngày 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 793/TTr-SVHTTDL ngày 02 tháng 6 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đồng Nai, cụ thể:

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh: 11 thủ tục.

(Phụ lục Danh mục TTHC kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực được công bố tại Quyết định này thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 1225/QĐ-BVHTTDL ngày 26 ngày 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Các thủ tục tương ứng đã được công bố tại các Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 24/6/2025, Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 23/01/2026, Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 26/1/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức nghiêm ngặt, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện cập nhật, cấu hình quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hoàng**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**  
**CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG NAI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)*

STT	Mã thủ tục	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
1	2.001628	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	1.000.000 đồng/giấy phép	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số	X	

						<p>06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<p>30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</li> <li>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.</li> </ul>		
2	1.001440	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	08 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	50.000đ/thẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.</li> <li>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020;</li> <li>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> <li>- Thông tư số 13/2019/TT-</li> </ul>	X	

						<p>BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</li> <li>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</li> </ul>		
3	1.004628	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	162.500 đồng/thẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.</li> <li>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020;</li> <li>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> <li>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ</li> </ul>	X	

						<p>trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> <li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025</li> </ul>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							<p>của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</p>		
4	1.004623	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố</p>	162.500 đồng/thẻ	<p>- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	<p>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.</p> <p>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020;</p> <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL</p>	X	

						<p>ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li><li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc</li></ul>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh		
5	1.001432	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	162.500 đồng/thẻ	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020; - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một	X	

						<p>số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li><li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</li></ul>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh		
6	1.004614	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	- 162.500 đồng/thẻ (đối với thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa và quốc tế). - 50.000 đồng/thẻ (đối với thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm).	Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du	X	

						<p>lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> <li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</li> <li>- <i>Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành</i></li> </ul>	
--	--	--	--	--	--	---	--

							<i>chính, điều kiện kinh doanh</i>		
7	1.004551	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	1.000.000 đồng/hồ sơ	Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017.</li> <li>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> <li>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</li> <li>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ</li> </ul>		X

						<p>Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</li> <li>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</li> </ul>		
8	1.004503	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	1.000.000 đồng/hồ sơ	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể	

		vụ khách du lịch			<p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 01 năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ</p>		X
--	--	------------------	--	--	--	--	---

							<p>Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.</p> <p>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</p>		
9	1.001455	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	1.000.000 đồng/hồ sơ	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ	X	

		phục vụ khách du lịch				<p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 01 năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm</p>		
--	--	-----------------------	--	--	--	--	--	--

						<p>2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.</p> <p>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</p>			
10	1.004580	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu	1.000.000 đồng/hồ sơ	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.		

		phục vụ khách du lịch		điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	<p>lich.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2018.</p> <p>- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 1 năm 2020.</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch</p>		X
--	--	-----------------------	--	--	--	--	---

							<p>và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.</p> <p>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</p>		
11	1.004572	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận</i>	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ:	1.000.000 đồng/hồ sơ	Cơ quan thực hiện:	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.		

		dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	được hồ sơ hợp lệ.	<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm		X
--	--	--	--------------------	--	--	---	--	---

						<p>2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2024.</p> <p>- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.</p> <p>- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--